

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỂN 20

Phẩm 7: TRÌ GIỚI BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 3)

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Bấy là, Bồ-tát phát tâm như vậy: Chúng sinh trong thế gian nên nghĩ: Ta trong nhiều kiếp xa lìa Thiện tri thức, gần ác tri thức, sinh ra biếng nhác, tinh tấn mòn dần, ngu si tối tăm. Như người cặm ngọng, không có kiến thức, không biết nhẫn nhục, cũng không thương yêu, không biết ác nghiệp ác báo, không biết thiện nghiệp thiện báo, không tạp nghiệp tạp báo. Tự mình đã không biết mà lại không chịu học hỏi Sa-môn, Bà-la-môn, các bậc A-xà-lê về những điều gì là thiện, điều gì là bất thiện, việc nào có tội, việc nào không tội, người nào nên thân cận, người nào không nên thân cận, việc nào nên làm, việc nào không nên làm, làm việc gì rồi trong nhiều kiếp không có nghĩa lợi, sinh các khổ não. Do đó ngã mạn càng thêm tăng trưởng, không thể nhận thức được thiện nghiệp căn bản, chỉ tạo ra bao nhiêu nghiệp bất thiện. Dù được thân người nhưng các căn tàn tật, lại ở trong loài người không thể tự nuôi sống, không thể thực hành bố thí, lại làm người đui, điếc, câm, ngọng không có các sắc tướng, không thể biết được lời nào thiện, lời nào ác, vì lý do đó cho nên không ưa bố thí. Nay ta trở lại phát tâm này: Thân cận Thiện tri thức, nếu được làm thân người các căn trọn vẹn, có khả năng tự nuôi sống tập hạnh bố thí, không tiếc thân mạng, đầy đủ các sắc lực, biết rõ ràng về lời ác lời thiện, lại hay thỉnh hỏi Tôn sư trí giả về những gì là thiện, những gì là bất thiện, cái nào có tội, cái nào không có tội, người nào nên thân cận, người nào không nên thân cận, làm những việc nào là trái với pháp Thanh văn, Duyên giác, mà lại thuận hưởng với nghĩa Bồ-tát tạng, thân cận hầu hạ A-xà-lê, làm những việc cần làm, nhằm chán cái thân không chân thật này, mong cầu thân kiên cố chân thật, cho đến dâng trà nước. Đây là phát tâm thứ bảy của Bồ-tát.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên liền lập lại bằng kệ rằng:

*Muốn gần bạn hiền làm lợi ích
Ta phải xa lìa trăm ngàn kiếp
Không nên thỉnh hỏi môn thiện ác
Có tội không bị các quả báo
Tâm tăng thượng mạn đọa địa ngục
Bàng sinh, ngạ quỷ trong các nẻo
Thân cận bạn bè tạo tội nghiệp
Chịu khổ nhiều kiếp không cùng tận
Dù được thân người, căn tàn tật
Phải chịu luân hồi trong nhiều kiếp
Không nhận xét được môn thiện ác
Có tội không tội và quả báo
Nếu được thân người lìa gian khổ
Các căn trọn vẹn đủ tướng tốt*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nhân tướng đầy đủ lia các nạn
Như rùa chột mắt gặp cây nổi
Được thấy đèn sáng chiếu thế gian
Nghe lời Phật dạy pháp vô nhiễm
Lúc đó thỉnh hỏi thế gian tôn
Các quả báo thiện và bất thiện
Những kẻ keo kiệt hưởng về đâu
Người không keo kiệt hay bố thí
Tham đối, phá giới như thế nào
Người không phá giới lại ra sao
Tại sao nhuế ác tâm không động
Tại sao biếng nhác tâm tán loạn
Tinh tấn thiền định vui thế nào
Ác tuệ ngu si sẽ ra sao
Làm sao để được tuệ chân thật
Làm sao Bồ-đề hành phương tiện
Sáu thứ hiền hạnh rồi ra sao
Từ tâm rộng lớn hơn thế gian
Chúng sinh nẻo ác làm sao cứu
Làm sao vui pháp tâm không chán
Hành tàng Bồ-đề siêng năng cầu
Trong mười phương cõi khéo an trụ
Làm sao đích thân đến chỗ Phật
Làm sao lễ phụng tạo các phước
Phổ Hiền hạnh môn lại ra sao
Như ta ngày nay khéo thân cận
Làm sao thỉnh hỏi A-xà-lê
Nguyện nghe Tôn sư tôn trọng thờ
Sinh tâm hoan hỷ A-xà-lê
Tâm này sinh rồi chơn Phật tử
Phước lực, trí lực càng thêm tăng
Từ đó thành tựu trí to lớn
Trí lực mạnh mẽ phát thắng tâm
Hầu hạ trà nước sinh hoan hỷ.*

Này Xá-lợi Tử! Đây là trí lực thứ bảy của Bồ-tát.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tám là, Bồ-tát phát tâm như vậy: Chúng sinh trong thế gian nên nghĩ thế này: Ta trong nhiều kiếp xa lìa Thiện tri thức, gần kẻ ác tri thức, ít có siêng năng, sinh ra biếng nhác, ngu si tối tăm như người câm ngọng. Tất cả văn cú ở thế gian cùng với nghĩa cú hợp, pháp cú hợp. Vì pháp cú hợp cho nên trụ vào vắng lặng, cùng với lìa tham hợp, chánh trí tịch diệt, cùng với Sa-môn, Bà-la-môn đồng trụ Niết-bàn. Vì chấp ngã cho nên đối với tất cả xứ sở không thể hiểu biết văn nghĩa cú hợp, cho đến đồng trụ Niết-bàn, cũng lại không thọ trì đọc tụng, cũng lại không có sức lực, không có tinh tấn, không có lực dụng của Sĩ phu, không có thế của Sĩ phu, không có siêng năng dũng mãnh của Sĩ phu. Không có tinh tấn tối thượng không nhân, không duyên, các phiền não của chúng sinh cũng không nhân không duyên; chúng sinh tạp nhiễm không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhân không duyên. Chúng sinh thanh tịnh không nhân không duyên, các nhân này dựa vào các kiến không thể biết rõ những nghiệp thiện đã làm, chỉ tạo ác nghiệp, dầu được thân người, nhưng các căn bị tàn tật khiếm khuyết, chính bản thân không thể tự nuôi sống, không thể thực hành bố thí, si mê che lấp, đui điếc câm ngọng, không có sắc lực, không thể hiểu văn nghĩa cú hợp, cho đến không đồng trụ Niết-bàn, cũng không thể thọ trì đọc tụng. Vì lý do đó, cho nên không thể thân cận học tập thực hành thiện pháp. Ta nay lại phát tâm này, tiếp xúc thiện pháp, cho đến không tiếc thân mạng, biết rõ văn nghĩa cú hợp, đồng trụ Niết-bàn xuất ly, cần cầu tu tập, thọ trì đọc tụng chánh pháp Bồ-tát tạng siêng năng tinh tấn, thân cận hầu hạ A-xà-lê, thọ trì đọc tụng Chánh pháp Bồ-tát tạng, nhằm chán thân không chân thật này, mong được thân chắc chắn chân thật, đầy đủ phước trí thắng lực. Do phước trí thắng lực được đầy đủ cho nên mọi thao tác tu tập được rành rẽ, có khả năng tích tập chánh pháp Bồ-tát tạng, thân cận hầu hạ các bậc A-xà-lê, làm những việc cần làm, cho đến dâng trà nước. Đây là phát tâm thứ tám của Bồ-tát.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền lập lại bằng kệ rằng:

*Bởi do pháp nghĩa ấy tương ưng
Đối với chánh đạo tu đạo hạnh
Trong lý tịch diệt được tu chứng
Đạt được chân thật đạo Niết-bàn
Nếu ai xa lìa các pháp này
Thì đối các pháp không được lợi
Nếu tương ưng với không nghĩa lợi
Thì không gần được với chánh pháp
Không lực, cũng lại không tinh tấn
Thế dụng sĩ phu cũng đều không
Không người dùng mãnh cũng như vậy
Đối nhất thiết xứ không được gì
Nên thấy không Phật cũng không pháp
Không cha, không mẹ và tông thân
Do đó thiện ác nghiệp đều không
Tất cả đều không các báo ứng
Thấy các tội nghiệp như thế đó
Mỗi mỗi thân cận tội căn sâu
Hướng đến gian ác ngày càng nhiều
Đọa vào địa ngục qua nhiều kiếp
Địa ngục hết, chịu báo bàng sinh
Trong loài nạ quý tội càng nhiều
Về sau nếu được làm thân người
Tai điếc, ngu si lại không lười
Ngoài ra còn chịu báo câm ngọng
Ngu si khuyết lậu khổ càng tăng
Trở lại chịu tai ương địa ngục
Bởi do không hiểu nên đọa lạc
Trải qua nhiều kiếp sau mới được
Thân người trọn vẹn đủ tướng tốt*

*Các căn đầy đủ sức thù thắng
Nương thời tịnh trụ lại suy nghĩ
Nếu đối các pháp nghĩa tương ứng
Liên được đồng về đạo xuất ly
Tu đạo Bồ-đề chứng Bồ-đề
Ta nên suy nghĩ việc như vậy
Tất cả các Đại Bồ-tát tạng
Chánh pháp hòa hợp nghĩa thậm thâm
Trải qua câu-chi trăm ngàn kiếp
Phát sinh tịnh tín thật khó được
Nếu còn nhiều thứ các khổ khác
Diệu pháp chut Phật chẳng nghĩ bàn
Tùy theo tu tập hay thọ trì
Vì Phật Bồ-đề quả thù thắng
Ta nên thân cận và vâng theo
Tôn trọng tín phụng A-xà-lê
Chut Phật Bồ-tát cũng như vậy
Liên được tín thanh tịnh tối thượng
Phát sinh tịnh tâm như vậy rồi
Đó là tâm Bồ-đề rộng lớn
Thắng tuệ phương tiện đều viên thành
Hầu hạ trà nước thường tinh tấn.*

Này Xá-lợi Tử! Đây là phát tâm thứ tám của Bồ-tát.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Chính là, Bồ-tát phát tâm như vậy: Thương thay! Tất cả chúng sinh trong thế gian, bởi do chấp trước luyến ái thân mạng, thường làm tất cả hạnh không nghĩa lợi, chạy theo điên đảo.

Cái gì là hạnh không nghĩa lợi? Đó là chúng sinh luyến tiếc chấp trước vào thân mạng, không ham thích pháp phần Bồ-đề. Đó là do ngã kiến dẫn dắt, tâm chấp trước ngu si che lấp, chạy theo các việc suy đồi phá hoại. Đây gọi là hạnh không nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh luyến tiếc thân mạng là do ngã kiến dẫn dắt, luyến ái vợ, con, trai, gái, tri thức. Do tâm luyến ái chấp trước che lấp, ngu si tối tăm, xa lìa các việc nhiều ích. Đây là hạnh không nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh luyến tiếc chấp trước thân mạng, bởi do ngã kiến dẫn dắt, thích làm người nô tỳ để làm các việc, coi ngó giữ gìn. Đây là làm việc không nghĩa lợi.

Lại nữa, tất cả chúng sinh trong thế gian luôn đeo đuổi hạnh nghĩa lợi, hoặc có chúng sinh không tiếc thân mạng, ham thích pháp phần Bồ-đề, với tâm Bồ-đề là trước hết, khéo tu ba nghiệp thân, miệng, ý. Đây gọi là hạnh có nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh không tiếc thân mạng luôn ham thích pháp phần Bồ-đề, tâm Bồ-đề là trước hết, tích tập Bồ thí ba-la-mật-đa. Đây gọi là hạnh có nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh không tiếc thân mạng, thường ham thích pháp phần Bồ-đề với tâm Bồ-đề là trước hết, thực hành bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự, nhiếp hóa hết tất cả chúng sinh. Đây gọi là hạnh có nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh không tiếc thân mạng, thường ham thích pháp phần Bồ-đề, với tâm Bồ-đề là trước hết, tu tập Niệm xứ, Chánh cần, Thần túc, Căn lực, Giác đạo, Bồ-đề phần thù thắng. Đây gọi là hạnh có nghĩa lợi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, chúng sinh không tiếc thân mạng, thường ham thích pháp phần Bồ-đề, với tâm Bồ-đề là trước hết, lắng nghe vâng lời dạy bảo của cha mẹ và các bậc A-xà-lê; lễ bái, khen ngợi, cung kính, chấp tay, phụng hành các việc. Đây gọi là hạnh có nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh không tiếc thân mạng, thường ham thích pháp phần Bồ-đề, với tâm Bồ-đề là trước hết, thường đem tâm thanh tịnh làm việc Tam bảo. Đây gọi là hạnh có nghĩa lợi.

Lại nữa, chúng sinh nghĩ như vậy: Ta vì tiếc thân mạng, cho nên việc không nghĩa lợi luôn theo đuổi ta; vậy ta nên siêng năng tinh tấn, thân cận hầu hạ A-xà-lê, không tiếc thân mạng, làm những việc cần làm, nhằm chán thân không chân thật này mong cầu thân chắc chắn chân thật, phước trí thắng lực sẽ được đầy đủ. Do đầy đủ cho nên mọi thao tác tu tập đều được thành tựu, đến Bồ-đề tràng, sẽ chứng Thánh quả.

Này Xá-lợi Tử! Đây là phát tâm thứ chín của Bồ-tát.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền lập lại bằng kệ rằng:

*Nếu người còn luyến tiếc thân mạng
Pháp phần Bồ-đề không ham thích
Ba nghiệp bất thiện đều tạo đủ
Đó là kẻ ngu si dị sinh
Luyến ái thân mình và vợ con
Và các trai gái cùng quyến thuộc
Tâm chấp trước này không nghĩa lợi
Kẻ ngu si xoay chuyển ba cõi
Lại làm nô tỳ làm mọi việc
Bởi tâm bất giác thường luyến tiếc
Dính mắc vào việc không nghĩa lợi
Nuôi sống cho các loài bốn chân
Chứa nhóm tiền của lúa thóc nhiều
Mình không thọ dụng không cho ai
Không nghĩa lợi này ái trước sâu
Che dấu âm thầm không lộ ra
Nhiễm trước vào không nghĩa lợi này
Tâm kẻ ngu si thường ái tiếc
Ngược lại với thiện ý Bồ-tát
Xả bỏ không thể sinh yêu thích
Nếu người không tiếc cả thân mạng
Ham thích Bồ-đề phần thù thắng
Ba pháp thiện nghiệp tạo đầy đủ
Điều này gọi là có nghĩa lợi
Thí, giới, nhẫn nhục và tinh tấn
Thiền định, thắng tuệ cũng như vậy
Cùng với phương tiện hạnh tương ứng
Điều này gọi là có nghĩa lợi
Phụng thờ cha mẹ là trước hết
Vâng lời Tôn sư cũng như vậy
Suy nghĩ kỹ lưỡng môn Tam bảo
Điều này gọi là có nghĩa lợi*

*Các Đại Bồ-tát tạt tạt thậm thâm
Nhiếp hết tất cả pháp thù thắng
Thọ trì đọc tụng rộng tuyên dương
Điều này gọi là có nghĩa lợi
Các thắng hạnh có nghĩa lợi này
Chính là chư Phật đã tuyên nói
Như trên đã nói nghĩa tương ứng
Đây là Phật tử hạnh to lớn
Phát sinh đại tâm như vậy rồi
Lại phát tâm thanh tịnh chắc chắn
Thân cận hầu hạ A-xà-lê
Cung phụng trà nước làm các việc.*

Này Xá-lợi Tử! Đây là phát tâm thứ chín của Bồ-tát.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Mười là, Bồ-tát phát tâm như vậy: Thương thay! Tất cả chúng sinh trong thế gian không thể điều phục tâm ý như lý, trái nghịch với lời dạy của A-xà-lê, những người này sẽ không được Thánh tài của A-xà-lê. Những gì gọi là thánh tài của A-xà-lê? Đó là tín tài, giới tài, văn tài, xả tài, tuệ tài, tầm tài, quý tài. Bảy pháp này là Thánh tài của A-xà-lê. Do không được thánh tài như vậy, cho nên phải chịu nghèo cùng bức bách tâm ý. Người trí nên khéo điều phục tâm, tùy thuận với lời dạy của A-xà-lê tập hạnh bố thí, làm các việc thiện. Vì sao? Vì nếu có khả năng điều phục tâm, tùy thuận lời dạy, tu hạnh bố thí, người này liền được Thánh tài của A-xà-lê. Sao gọi là Thánh tài của A-xà-lê? Đó là chánh pháp Bồ-tát tạt, nhiếp hết tất cả pháp khéo điều phục của Bồ-tát. Biết như vậy rồi siêng năng tu tập chánh pháp Bồ-tát tạt, tuyên nói rộng rãi cho mọi người. Nếu ai có khả năng an trụ Bồ-tát tạt thì đoạn trừ được nghèo khổ rốt ráo, hưởng đến Chánh đẳng Chánh giác. Phát tâm như vậy rồi thì có khả năng tùy thuận của A-xà-lê, hành bố thí, nhằm chán thân không chân thật này, mong cầu thân chắc chắn chân thật, thân cận hầu hạ A-xà-lê, cho đến dâng trà nước.

Này Xá-lợi Tử! Đây là phát tâm thứ mười của Bồ-tát.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền lập lại bằng kệ rằng:

*Tất cả chúng sinh khó điều phục
Trong lòng đối trá lại hiểm ác
Trái với lời dạy của Tôn sư
Không thể kham nhận và nhẫn nhục
Biết được khó điều phục này rồi
Phải nên tùy thuận lời thầy dạy
Đem lời chỉ dạy để tuyên dương
Liền được Thánh tài của Như Lai
Đó là tín tài và giới tài
Văn tài, xả tài cũng như vậy
Trong đó tối thắng là tuệ tài
Tầm quý Thánh tài là bảy pháp
Biết rõ Thánh tài như vậy rồi
Bảy thứ phục tàng dùng không hết
Nếu như không biết rõ như vậy
Thì đó không phải là pháp khí*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu chúng sinh này là pháp khí
Thì được đầy đủ pháp chư Phật
Không dối, khéo điều phục xưng dương
Siêng năng tinh tấn tu thí hạnh
Dục tâm tôn trọng pháp vi diệu
Vứt bỏ thân mạng không khó gì
Tu Bồ-đề Phật thành pháp khí
Biết rồi tu trì không gián đoạn
Pháp giới bình đẳng không sai biệt
Phật Điều Ngự Tôn đã tuyên nói
Môn chánh pháp Bồ-tát tạng này
Hay khéo an trụ trong Bồ-đề
Như trên đã nói pháp rộng lớn
Đó là chân thật tài chư Phật
Vì tất cả pháp là vô ngã
Không tướng, cũng lại không không tướng
Không có thọ mạng, không tác giả
Cũng không hý luận, không hàm tàng
Đối với tự tánh tất cả pháp
Không sinh, không tướng vốn như vậy
Các pháp không thành cũng không hoại
Quán kỹ các pháp vốn không tướng
Người khéo điều phục vâng lời dạy
Tùy theo lời dạy khéo tu tập
Nếu được thấy Phật trí tự nhiên
Tùy tự cảnh vào cửa giải thoát
Như là tín tài và giới tài
Văn, xả, tâm quý, tuệ bầy tài
Thánh tài vô thượng báu như vậy
Đầy đủ bảy pháp dùng không hết
Nghe pháp tạng ấy rộng bố thí
Khéo điều tâm ý đều tùy thuận
Luôn luôn thân cận các bạn lành
Và thường tu tập các thiện hạnh
Tôn trọng đại Bồ-đề vô thượng
Siêng hành các pháp cũng như vậy
Phát sinh tâm thù thắng như vậy
Như khát nhớ nước không biết mệt
Nước sạch chứa đầy trong bình sạch
Tâm rộng lớn ham thích hiến dâng.

Này Xá-lợi Tử! Đây là phát tâm thứ mười của Bồ-tát. Do phát tâm rồi cho nên siêng năng tu tập chánh pháp Bồ-tát tạng, thân cận phụng thờ A-xà-lê, làm các việc cần làm cho đến hầu hạ trà nước. Nhờ sức thiện căn tối thắng này, cho nên người tu tập hạnh Bồ-tát đạt được bốn pháp:

1. Như A-xà-lê đã dạy, mau chóng đạt được tất cả thiện pháp.

2. Vâng lời dạy của A-xà-lê.
3. Tu hành mau chóng được thành tựu.
4. Tu hành nhân chánh pháp đầy đủ.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Người tu hạnh Bồ-tát sinh vào nhân gian, đạt được bốn pháp:

1. Dạy dỗ nhiều người, tất cả thiện pháp tùy theo khả năng mà an trụ.
2. Ở trong núi sâu, được nhiều người hoan hỷ.
3. Vì tâm rộng lớn cho nên cả ngày lẫn đêm được nhiều người đến.
4. Không có chỗ sinh ra, đến khi mạng chung được sinh lên cõi trời.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Người tu hạnh Bồ-tát sinh lên cõi trời đạt được bốn pháp:

1. Được Thiên chúng dâng cúng tòa tối thượng.
2. Mọi chỗ đi đến được Thiên chúng chiêm ngưỡng tướng đẹp vi diệu.
3. Tùy theo lời nói ra mọi người đều lãnh thọ rõ ràng.
4. Chỉ đến chỗ chúa trời Đế Thích thưa hỏi những điều nghi, chứ không đến chỗ của các trời khác, được thọ dụng cung điện ở trong cõi trời.

Này Xá-lợi Tử! Người tu hạnh Bồ-tát sinh lên cõi trời được bốn pháp như vậy, nếu sinh vào cõi người được vô lượng trăm ngàn pháp môn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền lập lại bằng kệ rằng:

*Được tòa tối thắng trong cõi trời
Lại được Thiên chúng luôn cung kính
Tất cả Thiên chúng đều chiêm ngưỡng
Thường nghe nói thiện pháp như vậy
Tất cả việc làm đều là trí
Hỏi pháp Đế Thích tâm không tiếc
Được cung điện thù thắng ở cõi trời
Diệt ở cõi trời sinh cõi người
Lại được sinh vào chỗ tối thắng
Làm Chuyển luân vương nhiếp bốn châu
Sau khi chết rồi sinh trở lại
Ở trên cõi trời hưởng vui sướng
Cõi trời không có các khổ não
Tôn trọng Tôn sư gieo nhân này
Bốn môn thù thắng vi diệu này
Thường được việc rộng lớn như vậy
Do tâm không khởi lên chấp trước
Tôn trọng Tôn sư khéo tu tập
Với tâm thanh tịnh dâng trà nước
Ham thích tôn trọng thường không chán
Thường được các hàng trời, người, rồng
Tôn trọng cung kính và cúng dường
Khi được sinh lên cõi trời kia
Cũng lại được bốn thứ pháp ấy
Tại sao gọi là bốn thứ pháp?
Biết rõ những nghiệp trước đã làm
Tích tập hạnh thiện và nhân thiện*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Việc làm hiện tại thường không giảm
Lại nữa vì do thiện pháp này
Cho nên biết rõ chỗ sinh diệt
Hiện sinh không động cũng biết rõ
Thế nên biết rõ các pháp hành
Tuyên nói rộng rãi cho chư thiên
Y pháp hiển bày và dạy dỗ
Rộng làm lợi ích hạnh thù thắng
Rồi sau diệt độ từ cõi trời.*

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Người tu hạnh Bồ-tát được bốn pháp:

1. Sau khi diệt độ từ cõi trời rồi, sinh vào nhân gian, cùng cấm giới, cùng phần sinh.

2. Sinh vào cõi người rồi, hiện tại được năm loại Bi pháp:

- Hiện tại được sinh trong thiện pháp.
- Hiện tại đầy đủ tướng oai nghi.
- Hiện tại được đầy đủ tịnh giới.
- Hiện tại quyến thuộc đông nhiều.
- Hiện tại khởi tâm Từ quán đối với chúng sinh.

3 + 4. ⁽¹⁾

Lại nữa, sẽ được năm pháp không phá hoại:

- Thiện hữu tri thức thường không phá hoại.
- Thân lâu hoại.
- Thọ dụng giàu có sung sướng, nhưng không phá hoại.
- Phát tâm Bồ-đề chắc chắn không thể phá hoại.
- Đối với lúc đói khát liền được pháp lạc sung túc no đủ.

Lại nữa, sẽ được năm pháp hy hữu:

1. Đem bình không để nơi một chỗ, tự nhiên có đầy nước thanh tịnh, trong nước đó lại chứa đầy các loại trân báu vi diệu.

2. Lúc khát cần đến nước thì tự nhiên có nước tám công đức hiện ra trước.

3. Thân lìa các nạn nhiệt nã như độc, đao, lửa, nước, ẩm phục oai quan, ăn nuốt sợ hãi.

4. Hoặc gặp lúc đao binh, kiếp tật dịch, kiếp đói khát, kiếp hỏa tai, kiếp thủy tai, kiếp phong tai, kiếp nghèo thiếu, kiếp nóng bức, nạn Dạ-xoa, hiện sinh trong cõi Diêm-phù-đề, liền được sinh lên cõi trời thọ mọi sự sung sướng khoái lạc, hưởng thọ vui vi diệu như Kim cang du hý. Đây là pháp hy hữu.

⁽²⁾5. Người tu hạnh Bồ-tát, nhờ căn lành này nên lìa mọi chướng nạn trong hiện tại; hiện tại không đọa đường ác, ác tác không thể nhiễu loạn động tâm, mau chóng được xuất ly.

Năm pháp hy hữu như vậy, người tu hạnh Bồ-tát, nhờ sức thiện căn đó cho nên đều được viên mãn.



⁽¹⁾ Trong văn này nêu lên bốn pháp, nhưng chỉ có pháp một và hai, còn pháp ba và bốn nguyên bản Phạm không có.

⁽²⁾ Đoạn này theo bản Hán thuộc đầu quyển 21, nay đưa vào cuối quyển 20 để đoạn văn được rõ hơn.